

MỘT SỐ Ý KIẾN VỀ CÔNG TÁC THỐNG KÊ XÃ HỘI - MÔI TRƯỜNG cỦA CỤC THỐNG KÊ ĐÀ NẴNG

Trần triết Tâm

Cục Thống kê Đà Nẵng

Thống kê xã hội – môi trường (XHMT) là một khâu quan trọng trong công tác thống kê. Từ nhiều năm nay, công tác thống kê XHMT đã góp phần không nhỏ vào việc phản ánh sự phát triển xã hội, sự biến động của môi trường, sự thay đổi các giá trị văn hóa tư tưởng. Qua đó đánh giá tình hình thực hiện các chương trình, dự án, các mục tiêu kinh tế xã hội lớn của Đảng và Nhà nước, phục vụ kịp thời cho yêu cầu lãnh đạo và chỉ đạo của các cấp.

Qua nhiều năm thực hiện công tác thống kê ở cục thống kê Đà Nẵng thấy nổi lên một số vấn đề cần trao đổi sau:

Mảng thông tin XHMT bao gồm một số mảng lớn các lĩnh vực khác nhau với nhiều cách tiếp cận, định lượng, định tính khác nhau. Theo dõi, đánh giá được đầy đủ tất cả các lĩnh vực y tế, giáo dục, văn hóa, thể dục thể thao, môi trường xã hội, thiên tai...không phải là một công việc dễ dàng. Hơn nữa, việc thu thập thông tin XHMT lại dàn trải trên nhiều đầu mối, cơ sở (theo tính toán, để thu thập tất cả các số liệu cần thiết, bộ phận thống kê XHMT phải trực tiếp làm việc với: 13 đơn vị cấp sở và tương đương, 9 đơn vị cơ sở sản xuất kinh doanh và hành chính sự nghiệp, 4 bệnh viện tư nhân, 4 bệnh viện trung ương; hơn 20 trường trung học chuyên nghiệp và cao đẳng, đại học). Trong tình trạng kinh tế xã hội tăng trưởng và đổi mới không ngừng, mảng thông tin thông tin thống kê XHMT với hệ thống chỉ tiêu kinh tế xã hội không thay đổi kịp thời, các

phương pháp thu thập số liệu, phương pháp thống kê cũ kỹ lạc hậu gây không ít khó khăn cho công tác thống kê. Đối với ngành thống kê Đà Nẵng, mảng thông tin này còn một số vấn đề tồn tại trong nhiều mặt, trong đó lớn nhất là các vấn đề sau:

1. Hệ thống chỉ tiêu báo cáo từ cấp tỉnh, thành phố lên TW hiện nay đang sử dụng còn bộc lộ một số hạn chế

- Được xây dựng trong vài năm gần đây, hệ thống này chỉ đáp ứng được các yêu cầu chủ yếu trong việc phản ánh đời sống xã hội của thành phố theo yêu cầu của trung ương, cho nên đối với thành phố thiếu một số các thông tin, trong đó chủ yếu là các chỉ tiêu phản ánh điều kiện sinh hoạt, mức độ thu chi trong đời sống dân cư, hiện trạng đói nghèo; các yếu tố tự nhiên và xã hội của môi trường sống, các chỉ tiêu về giới, về chăm sóc sức khoẻ, sử dụng tài nguyên...

- Chưa bao quát tất cả các lĩnh vực. Hiện nay, các chỉ tiêu thống kê thu thập định kỳ chỉ tập trung vào vài ngành chính là y tế, văn hóa, giáo dục; còn các lĩnh vực khác số chỉ tiêu thu thập rất ít. Một phần của sự thiếu sót này đã được bổ sung bằng các cuộc điều tra thống kê định kỳ và các điều tra chuyên môn; tuy nhiên việc tiến hành các cuộc điều tra gần như hoàn toàn do Tổng cục thống kê tổ chức nhằm mục đích nghiên cứu trên một tổng thể lớn hơn chứ không quan tâm đến nhu cầu của cấp địa phương. Các tổng thể mẫu trong các cuộc điều tra thường nhỏ, không có khả năng suy rộng cho các cấp

thành phố. Từ đó những cố gắng trong việc mở rộng mẫu nhằm phục vụ thêm cho cấp địa phương được đặt ra trước mỗi cuộc điều tra. Tuy nhiên đây là dạng “ăn theo” nên cục Thống kê luôn luôn ở tư thế bị động trong việc chọn mẫu, in ấn phiếu điều tra, giới hạn các chỉ tiêu thu thập, bị động trong khâu tổng hợp và phân tích.

- Thiếu sự tương thích với chế độ báo cáo thống kê của các ngành khác. Ví dụ ngành y tế địa phương chỉ có chế độ báo cáo số lượng cán bộ ngành Y vào tháng 9 hàng năm và chỉ báo cáo số cán bộ thuộc khu vực nhà nước, trong khi Vụ XHMT yêu cầu số liệu cuối năm và kể cả cán bộ ngoài Nhà nước; ngành văn hóa thông tin không báo cáo số lượng sách xuất bản chia theo chủ đề; ngành thương binh xã hội, công an...không có chế độ báo cáo các vụ vi phạm, tệ nạn xã hội, tai nạn giao thông giao thông phát sinh hàng tháng cho ngành thống kê...ngành thể dục thể thao hoàn toàn không có chế độ báo cáo của ngành, ngành giáo dục không có chế độ báo cáo công tác và số giáo viên thể dục...;các chỉ tiêu về rác thải, phân loại rác thì số liệu không biết từ nơi đâu. Đặc biệt là các chỉ tiêu ước tính: Ước tính tỷ lệ tốt nghiệp các kỳ thi, ước tính số học vào năm học mới, ước tính vụ tai nạn, vụ phạm pháp,... tất cả đều gấp nhiều khó khăn trong quá trình thu thập số liệu.

2. Chế độ báo cáo cấp tỉnh, thành phố đối với TW

- Cần nghiên cứu hoàn thiện cả về mặt tính pháp lý lẫn phương pháp tính. Hiện nay, Cục Thống kê Đà Nẵng đang thực hiện chế độ báo cáo XHMT định kỳ theo một chế độ báo cáo dự thảo - chế độ này được áp dụng từ nhiều năm nay nhưng chưa được ban hành chính thức...Ngoài ra còn thực hiện chế độ báo

cáo nhanh hàng tháng, quí nhưng lại không có văn bản hướng dẫn cụ thể, cho nên trong quá trình thực hiện, bộ phận XHMT phải xác định nội dung và phạm vi giới hạn của riêng mình. Ví dụ đối với chỉ tiêu tai nạn giao thông xảy ra trong tháng: Muốn có số liệu này một cách đầy đủ phải thu thập qua các nơi: ngành đường sắt, đường thủy, bộ đội biên phòng, cảnh sát giao thông, bệnh viện, bệnh xá, các công ty bảo hiểm...Điều này vượt quá khả năng của một bộ phận thống kê XHMT trong điều kiện thiếu người, thiếu chế độ báo cáo qui định. Điều đó gây nhiều khó khăn vất vả cho nhiều cán bộ thống kê ở XHMT.

- Phạm vi tính toán các chỉ tiêu XHMT theo yêu cầu giữa cấp TW và cấp thành phố khác nhau: Trong khi cấp TW chỉ yêu cầu tính toán trên phạm vi cấp thành phố quản lý thì cấp thành phố lại yêu cầu mở rộng tính toán trên phạm vi lãnh thổ và có phân chia theo quận, huyện (ví dụ: các chỉ tiêu y tế chủ yếu như: số bác sỹ, số giường bệnh, số lần khám chữa bệnh, dịch bệnh phát sinh, số giáo viên trường học, phòng học,...) Hoặc một số chỉ tiêu báo cáo với cấp TW, nhưng không cần báo cáo với địa phương (chủ yếu là mảng báo cáo tình hình an ninh, trật tự xã hội)

3.Chế độ báo cáo cơ sở

- Mặc dù trong chế độ báo cáo thống kê cấp thành phố đang sử dụng, tất cả các báo cáo đều thống nhất ghi rằng nguồn số liệu là hệ thống báo cáo thống kê cơ sở. Nhưng hiện nay chỉ có hệ thống báo cáo của ngành giáo dục, y tế là tương đối toàn diện và phù hợp. Còn với các cơ sở khác, chế độ báo cáo thống kê định của cấp địa phương cho ngành thống kê không có hoặc nếu có thì lạc hậu không đầy đủ hoặc không tương thích với chế độ

của riêng ngành, thậm chí một vài đơn vị không đồng ý cung cấp số liệu (Đài truyền hình, bệnh viện TW, Toà án ...)

- Một vài loại hình cơ sở có chế độ báo cáo thống kê XHMT, nhưng từ lâu công tác phương pháp chế độ bị buông lỏng, thêm vào đó do không còn thích hợp với sự chuyển biến các loại hình kinh tế, xã hội cho nên các chế độ này dần dần bị mai một, loi lỏng và tiến đến chỗ không thực hiện. Từ nhiều năm nay, một số cơ sở (như bệnh viện tư nhân, trường dân lập, trường đào tạo nghề) muốn tìm hiểu một chế độ báo cáo thống kê định kỳ để thực hiện nhưng hiện nay không có chế độ báo cáo thống kê qui định cho loại hình này.

- Từ chỗ không còn ở cấp cơ sở, công tác báo cáo thống kê không còn nằm trong kế hoạch báo cáo định kỳ. Không biểu mẫu, không hướng dẫn, không kiểm tra, chính cái không từ những người làm công tác thống kê XHMT đã làm cho chế độ báo cáo thống kê từ cấp cơ sở trở nên bị động, thiếu chuyên môn, làm chiêu lệ để đối phó, gây sự phiền nhiễu cho người báo cáo và ở người thu thập thông tin cũng gặp khó khăn và nhiều lúng túng. Từ một cơ chế “báo cáo thống kê theo chế độ” chuyển thành cơ chế “tự khai thác theo quan hệ” không có giá trị pháp lý vững chắc cho con số thống kê của mình. Trong thực tế, việc thu thập số liệu gần như dạng ghi chép, trao đổi; thiếu con dấu hay chữ ký để xác nhận. Và cứ thế hôm nay báo cáo thế này, ngày mai người cung cấp thông tin lại nói khác. Người thực hiện công tác thống kê tổng hợp luôn đối phó với tình trạng thiếu, thừa, hoặc thông tin không chính xác, hoặc khác về khái niệm phạm vi tính toán; phải ước lượng các số liệu thiếu sót theo nhận định, theo cảm tính.

Xuất phát từ thực trạng như trên, từ lâu, những người làm công tác thống kê

của thành phố Đà Nẵng mong muốn có sự thay đổi phù hợp trong công tác thống kê XHMT. Mặc dù không phải ngày một, ngày hai mà có thể đưa ra các biện pháp khắc phục; và những ý kiến đóng góp trên có thể chưa thật chính xác...thậm chí một vài khiếm khuyết trong công tác thống kê XHMT vẫn là do hoàn cảnh đặc thù của địa phương. Để đóng góp cho công tác thống kê XHMT chúng tôi xin có ý kiến sau:

- Xây dựng hệ thống chỉ tiêu xã hội - môi trường hoàn thiện hơn và thực tế hơn. Trong đó cần phải quan tâm kết hợp nhu cầu thông tin thống kê của TW và của địa phương ;

- Từng bước xây dựng chế độ báo cáo thống kê XHMT cho cấp cơ sở, hoặc có những chế độ qui định liên ngành tạo điều kiện cho cấp tỉnh, thành phố tiếp cận các đơn vị để thu thập số liệu.

- Ban hành chính thức chế độ báo cáo thống kê định kỳ, chế độ báo cáo nhanh của Cục Thống kê cho các cấp ;

- Tăng cường năng lực tổng hợp và phân tích thống kê XHMT cho cấp tỉnh, thành phố

- Trong chế độ báo cáo cho Tổng cục nên bỏ hẳn một số chỉ tiêu không cần thiết phải thu thập từ thống kê cấp tỉnh, thành phố mà thu thập trực tiếp qua các đầu mối của TW (ví dụ: tình hình tai nạn giao thông, các vụ vi phạm pháp luật, tệ nạn xã hội, tình hình dịch bệnh)

- Mở rộng các cuộc điều tra thống kê chuyên môn sao cho phần nào phục vụ được nhu cầu thông tin của cấp địa phương (tối thiểu là cấp quận, huyện). Song song đó cần có những phương án phản hồi số liệu kết quả nhanh; hoặc hỗ trợ để có thể tiến hành tổng hợp ngay từ cấp tỉnh, thành phố ■